TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 273/2026/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 06 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2026/TLST - HNGĐ, ngày 09/4/2026, về ly hôn, tranh chấp nuôi con, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1992, địa chỉ: Số B, H, xã N, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Trần Tường V, sinh năm 1999; địa chỉ: Số A, N, xã N, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hữu T và chị Nguyễn Trần Tường V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Phạm Hữu T và chị Nguyễn Trần Tường V tự nguyện ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Về người trực tiếp nuôi con: Chị Nguyễn Trần Tường V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Hữu Đăng K, sinh ngày 30/3/2021 cho đến khi cháu K thành niên.

- Về cấp dưỡng cho con: Anh Phạm Hữu T tự nguyện cấp dưỡng để chị Nguyễn Trần Tường V nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Nguyễn Anh K1 số tiền 4.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K1 thành niên (đủ 18 tuổi).

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Phạm Hữu T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 đồng án phí về cấp dưỡng nhưng được khấu trừ toàn bộ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh T đã nộp, theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0003568 ngày 09/4/2026 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- Đương sự (để thi hành);
- TAND Tp. Đà Nẵng;
- Viện KSND Khu vực 10 - Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- UBND xã Nam Phước, Tp. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Phúc